

Số: 80/TBĐG-HDXT

Xuân Trường, ngày 15 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc mời tham gia đấu giá quyền sử dụng 52 lô đất cho nhân dân làm nhà ở
tại Khu dân cư tập trung xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.**

Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường tổ chức đấu giá quyền sử dụng 52 lô đất cho nhân dân làm nhà ở tại Khu dân cư tập trung xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Kính mời các hộ gia đình, cá nhân có đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất quan tâm theo dõi nội dung thông báo đấu giá tài sản như sau:

1. Người có tài sản đấu giá, Cơ quan được giao xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất, đơn vị tổ chức đấu giá tài sản:

Người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân huyện Giao Thủy.

Cơ quan được giao xử lý việc đấu giá QSDĐ: phòng Tài nguyên- Môi trường huyện Giao Thủy.

Tổ chức đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường.

2. Giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ đấu giá, khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá của các lô đất và bước giá:

- Giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước ĐKTG đấu giá của từng lô đất.

S T T	Vị trí trên BĐ		Lô đất	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng/lô)	Tiền phí hồ sơ (đồng/hồ sơ)	Gh i ch ú
	Tờ	Thửa							
1	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.01	284,6	13.750.000	3.913.250.000	782.650.000	500.000	lô góc
2	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.02	297,0	13.000.000	3.861.000.000	772.200.000	500.000	
3	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.03	297,0	13.000.000	3.861.000.000	772.200.000	500.000	
4	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.04	289,0	13.750.000	3.973.750.000	794.750.000	500.000	lô góc
5	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.05	214,4	13.750.000	2.948.000.000	589.600.000	500.000	lô góc

6	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.06	270,0	12.500.000	3.375.000.000	675.000.000	500.000	
7	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.07	297,0	12.500.000	3.712.500.000	742.500.000	500.000	
8	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.08	297,0	12.500.000	3.712.500.000	742.500.000	500.000	
9	38	14;18;22;30 ;32;33;62	BT2.09	289,0	13.750.000	3.973.750.000	794.750.000	500.000	lô góc
10	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.05	100,0	13.000.000	1.300.000.000	260.000.000	500.000	
11	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.06	100,0	13.000.000	1.300.000.000	260.000.000	500.000	
12	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.07	100,0	13.000.000	1.300.000.000	260.000.000	500.000	
13	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.08	92,0	14.300.000	1.315.600.000	263.120.000	500.000	lô góc
14	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.11	108,0	13.500.000	1.458.000.000	291.600.000	500.000	
15	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.19	100,0	14.300.000	1.430.000.000	286.000.000	500.000	lô góc
16	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.20	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
17	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.21	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
18	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.22	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
19	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.23	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
20	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.24	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
21	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.25	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
22	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.26	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	

23	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.27	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
24	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL2.28	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
25	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.01	93,7	14.300.000	1.339.910.000	267.982.000	500.000	lô góc
26	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.02	103,1	13.000.000	1.340.300.000	268.060.000	500.000	
27	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.03	104,9	13.000.000	1.363.700.000	272.740.000	500.000	
28	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.04	107,1	13.000.000	1.392.300.000	278.460.000	500.000	
29	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.05	109,7	13.000.000	1.426.100.000	285.220.000	500.000	
30	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.06	112,7	13.000.000	1.465.100.000	293.020.000	500.000	
31	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.07	116,1	13.000.000	1.509.300.000	301.860.000	500.000	
32	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.08	111,9	14.300.000	1.600.170.000	320.034.000	500.000	lô góc
33	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.09	100,0	14.300.000	1.430.000.000	286.000.000	500.000	lô góc
34	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.10	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
35	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.11	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
36	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.12	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
37	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.13	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
38	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.14	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
39	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.15	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	

40	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.16	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
41	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.17	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
42	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.18	108,0	13.000.000	1.404.000.000	280.800.000	500.000	
43	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.19	100,0	13.750.000	1.375.000.000	275.000.000	500.000	lô góc
44	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.20	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
45	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.21	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
46	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.22	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
47	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.23	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
48	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.24	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
49	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.25	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
50	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.26	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
51	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.27	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
52	38	14;18;22;30 ;32;33;62	CL3.28	108,0	12.500.000	1.350.000.000	270.000.000	500.000	
Tổng cộng			52 lô	7.110,20		93.098.230.000	18.619.646.000		

Tổng diện tích đấu giá là: 7.110,20 m² bao gồm 52 lô đất với tổng giá khởi điểm 93.098.230.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi ba tỷ, không trăm chín mươi tám triệu, hai trăm ba mươi ngàn đồng chẵn ./.)

- **Bước giá** được áp dụng cho tất cả các lô đất đấu giá: Người có TSDG quy định là 100.000đ/m², bước giá là cơ sở để xác định giá trả hợp lệ của người tham gia đấu giá.

3. Thời gian, địa điểm bán và thu nhận hồ sơ, nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá.

a. Thời gian, địa điểm bán và thu nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Từ ngày 18/10/2024 đến trước 15h ngày 07/11/2024 (*trong giờ hành chính*) tại trụ sở UBND xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy và tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường.

Phương thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại trụ sở UBND xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy hoặc tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường

Khách hàng Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trước 15h ngày 07/11/2024. Các trường hợp chuyển đến sau 15h ngày 07/11/2024 sẽ không hợp lệ và Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với các hồ sơ này.

b. Thời gian nộp khoản tiền đặt trước: Trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá, cụ thể là ngày 06/11; 07/11; 08/11/2024 (Hạn chót trước 15h ngày 08/11/2024) khách hàng chủ động nộp tiền hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá mở tại ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Xuân Trường, hoặc ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Giao Thủy, các phòng giao dịch của Ngân hàng huyện Xuân Trường hoặc huyện Giao Thủy.

Lưu ý: - Khách hàng có thể nộp trước thời hạn quy định nhưng phải cam kết không được có ý kiến khiếu nại gì.

Đơn vị thụ hưởng: Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường

+ Tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Xuân Trường. Số tài khoản: **3205201006468**

+ Tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Giao Thủy. Số tài khoản: **3204201004851**

+ Nội dung: “Tên người tham gia đấu giá – Số CMND/CCCD” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSDĐ đối với lô đất số..... tại Khu dân cư tập trung xã Giao Thịnh.

Mỗi một lô đất đấu giá tương ứng với một phiếu nộp tiền. Khi nộp tiền đặt trước tại Ngân hàng, khách hàng yêu cầu Ngân hàng in 03 liên giấy nộp tiền và khách hàng lấy lại 02 liên: 01 liên nộp cho Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường và 01 liên khách hàng tự lưu

4. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:

- Đơn đề nghị tham gia đấu giá theo mẫu của Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường. Người tham gia đấu giá phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại và các thông tin yêu cầu trên mẫu đơn và ký tên .

- Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân (*bản sao công chứng, chứng thực hoặc bản phô tô kèm bản chính để đối chiếu*).

- Chứng từ Giấy nộp tiền hoặc ủy nhiệm chi của khách hàng đã nộp vào tài khoản của Công ty mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện

Xuân Trường hoặc huyện Giao Thủy về việc đã nộp các khoản tiền đặt trước của mình để xác nhận đã nộp tiền (*trong trường hợp đã nộp tiền đặt trước*).

- Phiếu thu tiền mua hồ sơ (*để đối chiếu*)
- Hợp đồng ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

5. Thời gian, địa điểm xem thực địa

Thời gian xem thực địa: 02 ngày (ngày 24/10/2024 và 25/10/2024).

Địa điểm: Tại khu đất đấu giá đã được UBND huyện Giao Thủy phê duyệt.

Ngoài thời gian trên người tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu thực địa khu đất đấu giá, không nhất thiết phải đúng ngày quy định nêu trên.

6. Hình thức, phương thức, cách thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Trả giá bằng bỏ phiếu trực tiếp 01 vòng đối với từng lô (thửa) đất tại cuộc đấu giá
- Phương thức trả giá: Trả giá lên.
- Cách thức đấu giá: Người tham gia đấu giá trả giá theo m² và nhận đất theo lô, giá mua 01 lô đất sẽ bằng giá trúng đấu giá **01m²** đất đấu giá nhân với diện tích 01 lô đất trúng đấu giá.

7. Giá trả hợp lệ, giá trúng đấu giá:

- Giá trả hợp lệ là giá trả cho **01m²** đất đối với từng lô đất đấu giá được ghi trong phiếu đấu giá và trả giá theo quy định, cụ thể: Là giá phải trả bằng hoặc lớn hơn giá khởi điểm.
- Giá trúng đấu giá: Phải là giá cao hơn giá khởi điểm tối thiểu ít nhất một bước giá trở lên cho 01m² đất đối với từng lô đất đấu giá.

8. Thời gian, địa điểm đấu giá:

Thời gian mở cuộc đấu giá: Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút, ngày 10/11/2024.

Địa điểm mở cuộc đấu giá: Hội trường UBND xã Giao Thịnh.

Địa chỉ: xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Mọi thông tin xin liên hệ:

Công ty đấu giá hợp danh Xuân Trường. Địa chỉ: Tổ 3 (Tổ 18 cũ) thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường. Điện thoại/Fax: 02283.769.769.

Website: daugiaxuantruong.com

Nơi nhận:

- UBND huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Thịnh;
- Công TTĐT Quốc gia về ĐGTS;
- Lưu: VT



GIÁM ĐỐC

Lê Huy Thông